

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 8 tháng 5 năm 2025

TRANG THÔNG TIN VỀ NHỮNG ĐÓNG GÓP MỚI VỀ MẶT KHOA HỌC VÀ THỰC TIỄN CỦA LUẬN ÁN

Tên luận án: Tác động cấu trúc thị trường đến hiệu quả hoạt động của ngân hàng thương mại
Việt Nam

Chuyên ngành: Tài chính - Ngân hàng

Mã số: 9340201

Nghiên cứu sinh: Lâm Thị Anh Đào

Khóa: 2017

Cơ sở đào tạo: Trường Đại học tài chính – Marketing

Người hướng luận án:

1. PGS.TS Vương Đức Hoàng Quân

2. TS. Lê Xuân Quang

1. Đóng góp điểm mới về mặt khoa học

Luận án đóng góp nổi bật về mặt học thuật, thể hiện qua các điểm mới sau:

- Thứ nhất, luận án kết hợp cả ba nhóm chỉ số đại diện cho cấu trúc thị trường ngân hàng (gồm: mức độ tập trung thị trường – CR₄ và HHI; sức mạnh thị trường – chỉ số Lerner) trong mô hình, sử dụng phương pháp ước lượng SGMM (System GMM). Phân tích đồng thời ảnh hưởng của CR₄, HHI và Lerner nhằm mở rộng phạm vi lý thuyết SCP (Structure-Conduct-Performance) cũng như lý thuyết Market Power (MP), các nghiên cứu trước chỉ xét một trong những chỉ số trên hoặc áp dụng mô hình tĩnh.
- Thứ hai, luận án đã bổ sung khung phân tích bằng cách đưa ba chỉ số đại diện cho chất lượng thể chế (Government Effectiveness – GE, Regulatory Quality – RQ, Rule of Law – LR) vào mô hình để kiểm định vai trò độc lập của thể chế đối với HQHĐ ngân hàng. Khác với nhiều nghiên cứu trước đó chủ yếu tập trung vào cấu trúc thị trường, nghiên cứu này đã chỉ ra sự khác biệt trong mức độ và chiều tác động của từng thành tố thể chế lên ROA và ROE. Đây là đóng góp

quan trọng nhằm mở rộng khung phân tích kinh tế ngân hàng theo hướng tích hợp các yếu tố thể chế – điều đặc biệt có ý nghĩa trong bối cảnh các nền kinh tế chuyển đổi như Việt Nam.

- Thứ ba, nghiên cứu đã so sánh và làm rõ sự khác biệt về chiều và mức độ tác động của các biến cấu trúc thị trường và thể chế đối với hai chỉ tiêu HQHĐ ngân hàng: ROA và ROE. Kết quả cho thấy một số yếu tố như HHI_Loans, CR4_Loans và LLP có thể tác động ngược chiều giữa ROA và ROE – điều mà phần lớn nghiên cứu trước chưa phân biệt rõ. Đây là điểm mới cho thấy cần nhìn nhận HQHĐ ngân hàng không chỉ dưới góc độ sinh lời trên tài sản (ROA) mà còn dưới góc độ sinh lời trên vốn chủ sở hữu (ROE).

- Thứ tư, luận án cung cấp bằng chứng về mức độ tác động khác nhau của các yếu tố vĩ mô (Inflation, GDP) và yếu tố nội tại (Size, LLP) của ngân hàng đến HQHĐ ngân hàng, với sự không đồng nhất rõ rệt giữa ROA và ROE. Kiểm soát lạm phát tác thúc đẩy tăng trưởng ROA và ROE, tăng trưởng GDP lại cho thấy tác động trái chiều trong mô hình. Điều này đóng góp thực nghiệm và làm rõ vai trò của các yếu tố kinh tế vĩ mô đối với quản trị ngân hàng.

- Thứ năm, luận án là một trong số rất ít nghiên cứu tại Việt Nam sử dụng bộ dữ liệu bảng cân bằng dài hạn (2009–2022) kết hợp với phương pháp ước lượng mô hình động SGMM để xử lý các vấn đề nội sinh trong mối quan hệ giữa cấu trúc thị trường, thể chế và HQHĐ ngân hàng. Đây là đóng góp có ý nghĩa về mặt phương pháp luận, nâng cao độ vững và khả năng khái quát hóa của kết quả nghiên cứu – một điểm mới có giá trị học thuật so với các nghiên cứu trước chủ yếu dùng mô hình tĩnh hoặc dữ liệu ngắn hạn.

2. Đóng góp điểm mới về mặt thực tiễn

Ngoài các đóng góp học thuật, luận án còn mang lại giá trị thực tiễn thông qua các kết quả và gợi ý chính sách cụ thể:

- Thứ nhất, nghiên cứu cung cấp bằng chứng thực nghiệm cập nhật và đầy đủ về ảnh hưởng của cấu trúc thị trường và thể chế đến HQHĐ của NHTM Việt Nam. Các kết quả này là cơ sở quan trọng để Ngân hàng Nhà nước (NHNN) Việt Nam xây dựng chính sách điều tiết thị trường hợp lý, đặc biệt trong bối cảnh tái cấu trúc hệ thống ngân hàng và cạnh tranh với các định chế tài chính quốc tế và công ty công nghệ tài chính (FinTech).

- Thứ hai, nghiên cứu chỉ ra rằng chất lượng thể chế đóng vai trò quan trọng trong cải thiện HQHĐ ngân hàng nhưng cũng có thể gây áp lực chi phí tuân thủ trong ngắn hạn. Đây là cảnh báo quan trọng cho các nhà hoạch định chính sách khi thiết kế các quy định quản lý – cần hướng đến sự minh bạch, ổn định nhưng đồng thời giảm chi phí hành chính không cần thiết để tránh làm giảm HQHĐ ngân hàng.

- Thứ ba, kết quả nghiên cứu đưa ra khuyến nghị chiến lược rõ ràng cho các NHTM Việt Nam như sau :

- o Lợi thế từ sức mạnh thị trường (chỉ số Lerner) để tối ưu hóa khả năng định giá và mở rộng thị phần có chọn lọc.
- o Theo dõi chặt chẽ mức độ tập trung tín dụng và tài sản, tránh rủi ro hệ thống khi thị phần chỉ tập trung vào một nhóm ngân hàng lớn.
- o Chủ động đầu tư vào chuyển đổi số, đa dạng hóa sản phẩm tài chính và cải thiện quản trị rủi ro nhằm gia tăng hiệu quả vốn mà không đánh đổi hiệu quả tài sản.

- Thứ tư, nghiên cứu cung cấp khuyến nghị cụ thể về điều hành chính sách tiền tệ: Kiểm soát lạm phát để duy trì khả năng sinh lời của ngân hàng, tăng trưởng kinh tế quá cao dẫn đến gia tăng rủi ro tín dụng. Khuyến nghị NHNN cần theo dõi sát các chỉ báo vĩ mô, kết hợp điều tiết tín dụng và ổn định tỷ giá để duy trì HQHĐ và ổn định hệ thống ngân hàng.

- Thứ năm, kết quả cho thấy tác động khác nhau giữa ROA và ROE trước cùng một nhân tố, gợi ý cho các ngân hàng cần theo đuổi chiến lược kép: tối ưu hóa hiệu quả sử dụng tài sản và đồng thời quản trị chặt chẽ vốn chủ sở hữu. Điều này đặc biệt quan trọng trong giai đoạn tăng cường vốn tự có để tuân thủ Basel II và Basel III.

Tóm lại, luận án không chỉ góp phần lấp đầy khoảng trống lý thuyết về tác động của cấu trúc thị trường và thể chế đến hiệu quả ngân hàng, mà còn mang lại giá trị thực tiễn rõ rệt cho điều hành chính sách và chiến lược quản trị ngân hàng trong bối cảnh hội nhập tài chính sâu rộng và áp lực cạnh tranh ngày càng gia tăng.

Tp.HCM, ngày tháng năm

Người thực hiện ký tên